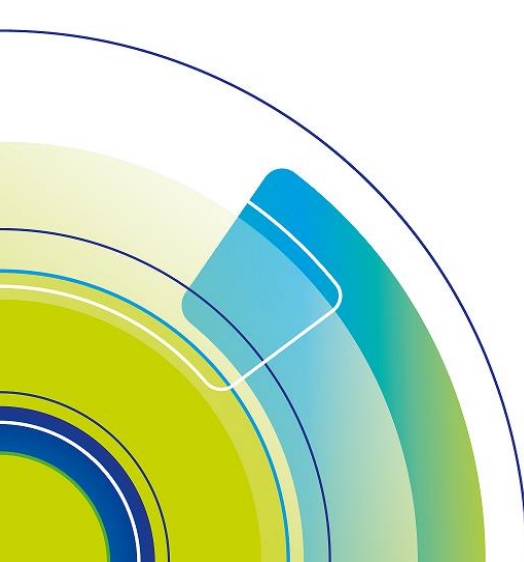




Cập Nhật SCS – MUA

Ngày 28/07/2022



Nguyễn Bình Thanh Giao

(+84 28) 3823 4159 - Ext: 250
giaonbt@acbs.com.vn

Báo Cáo Cập Nhật

Khuyến nghị

MUA

HOSE: SCS

Cảng hàng hóa hàng không

Giá hiện tại (VND) **152.400**

Giá mục tiêu (VND) **191.000**

Tỷ lệ tăng giá 25,3%

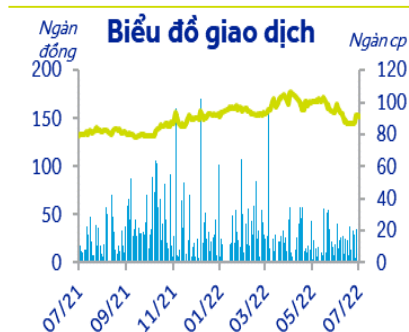
Suất sinh lợi cổ tức kỳ vọng 2,4%

Tổng tỷ suất lợi nhuận **27,7%**

Diễn biến giá cổ phiếu (%)

	YTD	1T	3T	12T
Tuyệt đối	3,4	-2,4	-9,0	19,8
Tương đối	21,9	-1,9	2,3	25,1

Nguồn: Bloomberg



Cơ cấu sở hữu

CTCP Gemadept (GMD)	31,8%
Tổng công ty cảng hàng không VN (ACV)	12,9%
A41 – cổ đông ưu đãi cổ tức	12,4%

Thông kê 28/07/22

Mã Bloomberg **SCS VN**

Thấp/Cao 52 tuần (VND) 126.100-181.500

SL lưu hành (triệu cp) 51

Vốn hóa (tỷ đồng) 8.246

Vốn hóa (triệu USD) 352

Room khối ngoại còn lại (%) 3,4

Tỷ lệ cp lưu hành tự do (%) 30,7

KLGD TB 3 tháng (cp) 13.603

VND/USD 23.415

Index: VNIndex / HNX 1.209,77/291,76

CTCP DỊCH VỤ HÀNG HÓA SÀI GÒN (SCS VN)

Dự kiến quý 3/2022 thấp trước thêm quý 4/2022 tăng tốc nhờ mùa lễ hội. Chúng tôi tiếp tục khuyến nghị **MUA** với giá mục tiêu **191.000**, tương đương **27,7% tổng tỷ suất sinh lợi kỳ vọng**.

Sự kiện: SCS kết thúc quý 2/2022 với doanh thu giảm 1,5% n/n, đạt 208,8 tỷ đồng và lợi nhuận ròng tăng 1,7% n/n, đạt 153,0 tỷ đồng, tương ứng với 22,4% và 25,9% dự phóng cả năm 2022 của chúng tôi. Nhờ các hợp đồng gia hạn với mức phí mới có hiệu lực từ quý 4/2021, cước phí bình quân của SCS trong quý 2/2022 tăng 9,5% n/n. Tuy nhiên, lưu lượng hàng hóa giảm 10,2% n/n trong quý 2/2022 là nguyên nhân làm giảm doanh thu. Cụ thể, lượng hàng hóa quốc tế qua cảng SCS giảm 2,1% n/n trong quý 2/2022 trong khi lưu lượng hàng hóa nội địa tiếp tục đà giảm 31,9% n/n.

Nhờ vào lưu lượng hàng hóa tăng mạnh trong quý 1/2022 nên tổng lượng hàng hóa quốc tế trong 6T2022 vẫn giữ được sắc xanh, đạt tăng trưởng 18,0% n/n. Trong khi đó, lượng hàng hóa nội địa giảm 6 tháng liên tiếp. Nhìn chung, lưu lượng hàng hóa quốc tế qua cảng SCS trong 6T2022 đã hoàn thành 54,0% dự phóng cả năm 2022 của chúng tôi trong khi lưu lượng hàng nội địa chỉ đạt 38,0% dự phóng cả năm.

Theo đại diện SCS, sản lượng hàng hóa sẽ duy trì đà giảm trong quý 3/2022 do tính thời vụ của hoạt động kinh doanh và do vận tải hàng hóa hàng không hiện không còn được ưu tiên so với vận tải biển do cước vận tải đường biển đã giảm gần 25% kể từ đầu năm. Trong quý 4/2022, lượng hàng hóa dự kiến sẽ tăng trở lại nhờ mùa lễ hội cuối năm. Các mảng kinh doanh khác của SCS gần như đi ngang.

	Quý 2/2022	Tăng trưởng n/n	6T2022	Tăng trưởng n/n
Doanh thu	208,8	-1,5%	454,7	+11,4%
Cước phí bình quân (triệu đồng)	3,5	+9,5%	3,5	+8,2%
Lượng hàng hóa (tấn)	55.435	-10,2%	122.039	+3,5%
Biên lợi nhuận gộp	79,8%	-0,5 ptd	81,8%	+2,0 ptd
Lợi nhuận ròng	153,0	+1,7%	340,5	+18,3%
Biên lợi nhuận ròng	73,3%	+2,3 ptd	74,9%	+4,4 ptd

Nguồn: SCS, ACBS

	2019	2020	2021	2022E	2023E
DT Thuần (tỷ đồng)	748	693	839	908	1.026
Tăng trưởng (%)	10,8	-7,4	21,1	8,2	13,1
EBITDA (tỷ đồng)	582	525	628	688	786
Tăng trưởng (%)	12,8	-9,8	19,6	9,6	14,2
LN ròng (tỷ đồng)	466	430	529	589	696
Tăng trưởng LN (%)	20,9	-7,7	22,9	11,3	18,2
EPS (hiệu chỉnh, VND)	9.307	8.510	10.425	11.604	13.713
Tăng trưởng (%)	20,6	-8,6	22,5	11,3	18,2
ROE (%)	49,4	42,6	46,7	40,1	35,8
ROA (%)	45,6	39,7	42,2	36,0	32,8
Nợ ròng/EBITDA (x)	-0,4	-0,5	-0,9	-1,8	-2,1
EV/EBITDA (x)	13,0	14,6	12,2	10,1	7,6
PER (lần)	16,4	17,9	14,6	13,1	11,1
PBR (lần)	7,6	7,6	6,2	4,6	3,5
Cổ tức (đồng)	8.000	8.000	3.000	3.600	3.600
Suất sinh lợi cổ tức (%)	5,2	5,2	2,0	2,4	2,4

Triển vọng và thay đổi dự phóng: Chúng tôi tăng nhẹ kỳ vọng lưu lượng hàng hóa quốc tế thêm 3,7% so với dự phóng trước đây lên 191.962,2 tấn, đồng thời giảm kỳ vọng đối với lưu lượng hàng hóa nội địa 32,0% so với dự phóng trước, còn 40.028,5 tấn. Chúng tôi lưu ý rằng dự phóng mới của chúng tôi lần lượt tương ứng với 104,3% và 71,5% dự phóng cả năm của SCS cho năm 2022. Chúng tôi cũng điều chỉnh mức phí bình quân lên 3,7 triệu đồng/ tấn (+6,0% n/n) để phản ánh mức phí bình quân cao hơn kỳ vọng trong quý 2/2022.

Chúng tôi cập nhật dự phóng doanh thu cho SCS năm 2022 là 907,5 tỷ đồng (+8,2% n/n và thấp hơn dự phóng trước đây 2,6%). Do SCS chưa tiến hành mở rộng công suất lên 350.000 tấn nên chúng tôi dời kế hoạch đầu tư của doanh nghiệp sang năm sau, điều này giúp lượng tiền mặt của SCS tăng lên và mang lại thu nhập tài chính cao hơn cho doanh nghiệp (+46,1% so với dự phóng trước đây). Từ đó, lợi nhuận sau thuế của SCS trong năm 2022 được kỳ vọng đạt 588,9 tỷ đồng (+64,9% n/n và -0,5% so với dự phóng trước đây).

	Dự phóng mới	Dự phóng trước	% thay đổi
Doanh thu	907,5	931,8	-2,6%
<i>Cước phí bình quân (triệu đồng)</i>	3,7	3,6	+2,2%
<i>Lượng hàng hóa (tấn)</i>	231.990,7	243.883,7	-4,9%
Doanh thu tài chính	40,3	27,6	+46,1%
Lợi nhuận ròng	588,9	591,6	-0,5%
Biên lợi nhuận ròng	64,9%	63,5%	+1,4 ptđ

Nguồn: SCS, ACBS

Định giá: Áp dụng phương pháp định giá DCF chúng tôi đạt được mức giá mục tiêu 191.000 đ/cp cho SCS, giảm nhẹ 3,9% so với mức giá mục tiêu trước đây và tương đương với tổng tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng là 27,7%, đã bao gồm tỷ suất cổ tức 2,4%. Chúng tôi tiếp tục đánh giá cao cổ phiếu SCS là doanh nghiệp không có nợ và là doanh nghiệp vận tải hàng hóa hàng không duy nhất tại TP.HCM có khả năng tăng công suất. Với lượng tiền mặt cao hơn 1.000 tỷ đồng và bình quân dòng tiền từ HĐKD dự kiến đạt trên 800 tỷ đồng/năm, chúng tôi tin rằng SCS đủ khả năng tham gia vào dự án sân bay Long Thành khi cần thiết ngay cả khi SCS tiến hành nâng công suất cảng hiện tại lên 350.000 tấn.

MÔ HÌNH ĐỊNH GIÁ SCS	Giá hiện tại (đồng):	152.400	Giá mục tiêu (đồng):	191.000	Vốn hóa (tỷ đồng):	8.246
(đơn vị: tỷ đồng nếu không có ghi chú khác)	2019	2020	2021	2022E	2023E	2024E
Doanh thu thuần	748	693	839	908	1.026	1.173
<i>Tăng trưởng (%)</i>	10,8%	-7,4%	21,1%	8,2%	13,1%	14,3%
GVHB trừ khấu hao	105	110	140	151	165	182
Chi phí bán hàng và QLDN	68	65	78	76	82	90
<i>Chi phí bán hàng và QLDN/DTT</i>	9,1%	9,3%	9,3%	8,3%	8,0%	7,7%
EBITDA	582	525	628	688	786	908
<i>Tỷ suất EBITDA (%)</i>	77,8%	75,8%	74,8%	75,8%	76,6%	77,4%
Khấu hao	48	45	47	47	48	50
Lợi nhuận từ HĐKD	527	473	574	634	731	851
<i>Biên LN HĐKD (%)</i>	70,4%	68,3%	68,4%	69,8%	71,2%	72,5%
Chi phí lãi vay ròng	-14	-29	-35	-40	-67	-121
<i>Chi phí lãi vay/Nợ ròng trung bình</i>	5,5%	12,1%	6,4%	3,3%	4,1%	5,2%
Thuế	36	35	42	47	64	97
<i>Thuế suất thực tế (%)</i>	6,6%	7,0%	6,9%	7,0%	8,0%	10,0%
Lợi ích CĐTS	-	-	-	-	-	-
Lợi nhuận ròng	466	430	529	589	696	837
<i>Biên lợi nhuận ròng (%)</i>	62,3%	62,1%	63,0%	64,9%	67,8%	71,3%
Tiền mặt đạt được	521	482	584	643	751	894
Số lượng cổ phiếu (triệu cp)	50,4	50,7	50,7	50,7	50,7	50,7
EPS (VND)	9.307	8.510	10.425	11.604	13.713	16.486
T/đ chia thưởng/cổ tức bằng cp (lần)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
EPS hiệu chỉnh (VND)	9.307	8.510	10.425	11.604	13.713	16.486
<i>Tăng trưởng EPS hiệu chỉnh (%)</i>	20,6%	-8,6%	22,5%	11,3%	18,2%	20,2%

CÁC KHOẢN MỤC CĐKT VÀ DÒNG TIỀN	2019	2020	2021	2022E	2023E	2024E
Thay đổi vốn lưu động	2	-12	5	211	-122	40
Capex	14	4	6	12	29	56
Đầu tư vào cty liên kết, liên doanh	-	-	-	-	-	-
Các khoản mục dòng tiền khác	203	114	334	45	35	14
Dòng tiền tự do	539	469	585	843	577	807
Phát hành cp	0,4	-	-	-	-	-
Cổ tức đã trả	367	439	271	152	183	183
Thay đổi nợ ròng	-169	9	-301	-690	-418	-695
Nợ ròng cuối năm	-246	-237	-538	-1.228	-1.646	-2.341
Giá trị doanh nghiệp	7.430	7.497	7.196	6.506	6.088	5.393
Vốn CSH	1.004	1.016	1.249	1.686	2.199	2.853
Giá trị sổ sách/cp (VND)	19.939	20.016	24.619	33.224	43.337	56.223
<i>Nợ ròng / VCSH (%)</i>	<i>-24,5%</i>	<i>-23,3%</i>	<i>-43,1%</i>	<i>-72,8%</i>	<i>-74,8%</i>	<i>-82,0%</i>
<i>Nợ ròng / EBITDA (x)</i>	<i>-0,4</i>	<i>-0,5</i>	<i>-0,9</i>	<i>-1,8</i>	<i>-2,1</i>	<i>-2,6</i>
Tổng tài sản	1.073	1.094	1.416	1.860	2.386	3.056

CHỈ SỐ KHẢ NĂNG SINH LỢI VÀ ĐỊNH GIÁ	2019	2020	2021	2022E	2023E	2024E
<i>ROE (%)</i>	<i>49,4%</i>	<i>42,6%</i>	<i>46,7%</i>	<i>40,1%</i>	<i>35,8%</i>	<i>33,1%</i>
<i>ROA (%)</i>	<i>45,6%</i>	<i>39,7%</i>	<i>42,2%</i>	<i>36,0%</i>	<i>32,8%</i>	<i>30,7%</i>
<i>ROIC (%)</i>	<i>44,6%</i>	<i>37,6%</i>	<i>40,0%</i>	<i>34,0%</i>	<i>30,3%</i>	<i>27,2%</i>
<i>WACC (%)</i>	<i>11,8%</i>	<i>11,8%</i>	<i>11,8%</i>	<i>11,8%</i>	<i>11,8%</i>	<i>11,8%</i>
<i>EVA (%)</i>	<i>32,8%</i>	<i>25,9%</i>	<i>28,2%</i>	<i>22,2%</i>	<i>18,5%</i>	<i>15,4%</i>
<i>PER (x)</i>	<i>16,4</i>	<i>17,9</i>	<i>14,6</i>	<i>13,1</i>	<i>11,1</i>	<i>9,2</i>
<i>EV/EBITDA (x)</i>	<i>13,0</i>	<i>14,6</i>	<i>12,2</i>	<i>10,2</i>	<i>8,4</i>	<i>6,5</i>
<i>EV/FCF (x)</i>	<i>13,8</i>	<i>16,0</i>	<i>12,3</i>	<i>7,7</i>	<i>10,6</i>	<i>6,7</i>
<i>PBR (x)</i>	<i>7,6</i>	<i>7,6</i>	<i>6,2</i>	<i>4,6</i>	<i>3,5</i>	<i>2,7</i>
<i>PSR (x)</i>	<i>10,3</i>	<i>11,2</i>	<i>9,2</i>	<i>8,5</i>	<i>7,5</i>	<i>6,6</i>
<i>EV/sales (x)</i>	<i>9,9</i>	<i>10,8</i>	<i>8,6</i>	<i>7,2</i>	<i>5,9</i>	<i>4,6</i>
<i>Suất sinh lợi cổ tức (%)</i>	<i>5,2%</i>	<i>5,2%</i>	<i>2,0%</i>	<i>2,4%</i>	<i>2,4%</i>	<i>2,4%</i>

LIÊN HỆ

Trụ sở chính

41, Mạc Đĩnh Chi Q.1, TPHCM
Tel: (+84 28) 3823 4159
Fax: (+84 28) 3823 5060

Chi nhánh Hà Nội

10, Phan Chu Trinh Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (+84 24) 3942 9395
Fax: (+84 24) 3942 9407

PHÒNG PHÂN TÍCH

Trưởng phòng phân tích

Tyler Cheung
(+84 28) 38 234 876
tyler@acbs.com.vn

Phó phòng Phân tích

Nguyễn Bình Thanh Giao
(+84 28) 3823 4159 (ext: 250)
giaonbt@acbs.com.vn

TBP – Bất động sản
Phạm Thái Thanh Trúc
(+84 28) 3823 4159 (ext: 303)
trucptt@acbs.com.vn

TBP – Tài chính ngân hàng
Cao Việt Hùng
(+84 28) 3823 4159 (ext: 326)
hungcv@acbs.com.vn

CVPT – Hàng tiêu dùng, Công nghệ
Lương Thị Kim Chi
(+84 28) 3823 4159 (ext: 327)
chiltk@acbs.com.vn

CVPT- Dầu khí
Phan Việt Hưng
(+84 28) 3823 4159 (ext: 354)
hungpv@acbs.com.vn

CVPT – Hàng tiêu dùng, Truyền thông
Trần Nhật Trung
(+84 28) 3823 4159 (ext: 351)
trungtn@acbs.com.vn

CVPT – Vật liệu xây dựng
Huỳnh Anh Huy
(+84 28) 3823 4159 (ext: 325)
huyha@acbs.com.vn

CVPT – Năng lượng
Phạm Đức Toàn
(+84 28) 3823 4159 (ext: 325)
toanpd@acbs.com.vn

CVPT – Vĩ mô
Nguyễn Thị Hòa
(+84 28) 3823 4159 (ext: 352)
hoant@acbs.com.vn

NVPT – Phái sinh, Vĩ mô
Trịnh Viết Hoàng Minh
(+84 28) 3823 4159 (ext: 352)
minhtvh@acbs.com.vn

NVPT – PTKT
Lương Duy Phước
(+84 28) 3823 4159 (ext: 354)
phuocld@acbs.com.vn

NVPT – PTKT
Võ Phú Hữu
(+84 28) 3823 4159 (ext: 354)
huvvp@acbs.com.vn

KHOẢNG KHÁCH HÀNG ĐỊNH CHẾ

Trưởng bộ phận - GDKHĐC

Chu Thị Kim Hương
(+84 28) 3824 6679
huongctk@acbs.com.vn

NV Hỗ trợ khách hàng
Lê Nguyễn Tiến Thành
(+84 28) 3823 4798
thanhln@acbs.com.vn

Chuyên viên GDKHĐC
Trần Thị Thanh
(+84 28) 3824 7677
thanhhtt@acbs.com.vn

Nhân viên GDKHĐC
Nguyễn Phương Nhi
(+84 28) 3823 4159 (ext: 315)
nhinp@acbs.com.vn

Nhân viên GDKHĐC
Lý Ngọc Dung
(+84 28) 3823 4159 (ext: 313)
dungln.hso@acbs.com.vn

KHUYẾN CÁO

Nguyên Tắc Khuyến Nghị

MUA: nếu giá mục tiêu cao hơn 15% hoặc hơn (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) so với giá thị trường.

GIỮ: nếu giá mục tiêu trong khoảng -15% và 15% (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) so với giá thị trường.

BÁN: nếu tổng tỷ suất sinh lợi 12 tháng (bao gồm cổ tức) thấp hơn -15%.

Xác Nhận Của Chuyên Viên Phân Tích

Chúng tôi, các tác giả của bản báo cáo phân tích này, xác nhận rằng (1) các quan điểm được trình bày trong bản báo cáo phân tích này là của chúng tôi (2) chúng tôi không nhận được bất kỳ khoản thu nhập nào, trực tiếp hoặc gián tiếp, từ các khuyến nghị hoặc quan điểm được trình bày ở đây.

Công Bố Thông Tin Quan Trọng

ACBS và các tổ chức có liên quan của ACBS (sau đây gọi chung là ACBS) đã có hoặc sẽ tiến hành các giao dịch theo giấy phép kinh doanh của ACBS với các công ty được trình bày trong bản báo cáo phân tích này. Danh mục đầu tư trên tài khoản tự doanh chứng khoán của ACBS cũng có thể có chứng khoán do các công ty này phát hành. Vì vậy nhà đầu tư nên lưu ý rằng ACBS có thể có xung đột lợi ích ở bất kỳ thời điểm nào. ACBS phát hành nhiều loại báo cáo phân tích, bao gồm nhưng không giới hạn ở phân tích cơ bản, phân tích cổ phiếu, phân tích định lượng hoặc phân tích xu hướng thị trường. Các khuyến nghị trên mỗi loại báo cáo phân tích có thể khác nhau, nguyên nhân xuất phát từ sự khác biệt về thời hạn đầu tư, phương pháp phân tích áp dụng và các nguyên nhân khác.

Tuyên Bố Miễn Trách Nhiệm

Bản báo cáo phân tích này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin, ACBS không cung cấp bất kỳ bảo đảm rõ ràng hay ngụ ý nào và không chịu trách nhiệm về sự phù hợp của các thông tin chứa đựng trong báo cáo cho một mục đích sử dụng cụ thể. ACBS sẽ không xem những người nhận báo cáo, không nhận trực tiếp từ ACBS, là khách hàng của ACBS. Giá chứng khoán được trình bày trong kết luận của báo cáo (nếu có) chỉ mang tính tham khảo. ACBS không đề nghị hoặc khuyến khích nhà đầu tư tiến hành mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào dựa trên báo cáo này. **ACBS, các tổ chức liên quan của ACBS, ban quản lý, đối tác hoặc nhân viên của ACBS sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ (a) các thiệt hại trực tiếp, gián tiếp; hoặc (b) các khoản tổn thất do mất lợi nhuận, doanh thu, cơ hội kinh doanh hoặc các khoản tổn thất khác, kể cả khi ACBS đã được thông báo về khả năng xảy ra thiệt hại hoặc tổn thất đó, phát sinh từ việc sử dụng bản báo cáo phân tích này hoặc thông tin trong đó.** Ngoài các thông tin liên quan đến ACBS, các thông tin khác trong bản báo cáo này được thu thập từ các nguồn mà ACBS cho rằng đáng tin cậy, tuy nhiên ACBS không bảo đảm tính đầy đủ và chính xác của các thông tin đó. Các quan điểm trong báo cáo có thể bị thay đổi bất kỳ lúc nào và ACBS không có nghĩa vụ cập nhật các thông tin và quan điểm đã bị thay đổi đó cho nhà đầu tư đã nhận báo cáo này.

Bản báo cáo có chứa đựng các giả định, quan điểm của chuyên viên phân tích, tác giả của báo cáo, ACBS không chịu trách nhiệm cho bất kỳ sai sót nào của họ phát sinh trong quá trình lập báo cáo, đưa ra các giả định, quan điểm. Trong tương lai, ACBS có thể sẽ phát hành các bản báo cáo có thông tin mâu thuẫn hoặc thậm chí có nội dung kết luận đi ngược lại hoàn toàn với bản báo cáo này. Các khuyến nghị trong bản báo cáo này hoàn toàn là của riêng chuyên viên phân tích, các khuyến nghị đó không được đưa ra dựa trên các lợi ích của bất kỳ cá nhân tổ chức nào, kể cả lợi ích của ACBS. Bản báo cáo này không nhằm đưa ra các lời khuyên đầu tư cụ thể, cũng như không xem xét đến tình hình và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư nào, những người nhận bản báo cáo này. Vì vậy các chứng khoán được trình bày trong bản báo cáo có thể không phù hợp với nhà đầu tư. ACBS khuyến nghị rằng nhà đầu tư nên tự thực hiện đánh giá độc lập và tham khảo thêm ý kiến chuyên gia khi tiến hành đầu tư. Giá trị và thu nhập đem lại từ các khoản đầu tư có thể thay đổi hàng ngày tùy theo thay đổi của nền kinh tế và thị trường chứng khoán. Các kết luận trong báo cáo không nhằm tiên đoán thực tế do đó nó có thể khác xa so với thực tế, kết quả đầu tư của quá khứ không bảo đảm cho kết quả đầu tư của tương lai.

Bản báo cáo này có thể không được phát hành rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng hay được sử dụng, trích dẫn bởi các phương tiện thông tin đại chúng mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của ACBS. Việc sử dụng không có sự đồng ý của ACBS sẽ bị xem là bất hợp pháp và cá nhân, tổ chức vi phạm có nghĩa vụ bồi thường mọi thiệt hại, tổn thất (nếu có) đã gây ra cho ACBS từ sự vi phạm đó.

Trong trường hợp quốc gia của nhà đầu tư nghiêm cấm việc phân phối hoặc nhận các báo cáo phân tích như thế này thì nhà đầu tư cần hủy bản báo cáo này ngay lập tức, nếu không nhà đầu tư sẽ hoàn toàn tự chịu trách nhiệm.

ACBS không cung cấp dịch vụ tư vấn thuế và không nội dung nào trong bản báo cáo này được xem như có nội dung tư vấn thuế. Do đó khi liên quan đến vấn đề thuế, nhà đầu tư cần tham khảo ý kiến của chuyên gia dựa trên tình hình và điều kiện tài chính cụ thể của nhà đầu tư.

Bản báo cáo này có thể chứa đựng các đường dẫn đến trang web của bên thứ ba, ACBS không chịu trách nhiệm đối với nội dung trên các trang web này. Việc đưa đường dẫn chỉ nhằm mục đích tạo sự thuận tiện cho nhà đầu tư trong việc tra cứu thông tin; do đó nhà đầu tư hoàn toàn chịu các rủi ro khi truy cập các trang web này.

© Copyright ACBS (2022). Mọi quyền sở hữu trí tuệ và quyền tác giả là của ACBS và/hoặc chuyên viên phân tích, Bản báo cáo phân tích này không được phép sao chép, toàn bộ hoặc một phần, khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản của ACBS.